



(12) **BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ**

(19) **Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)**
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11) 
1-0021937

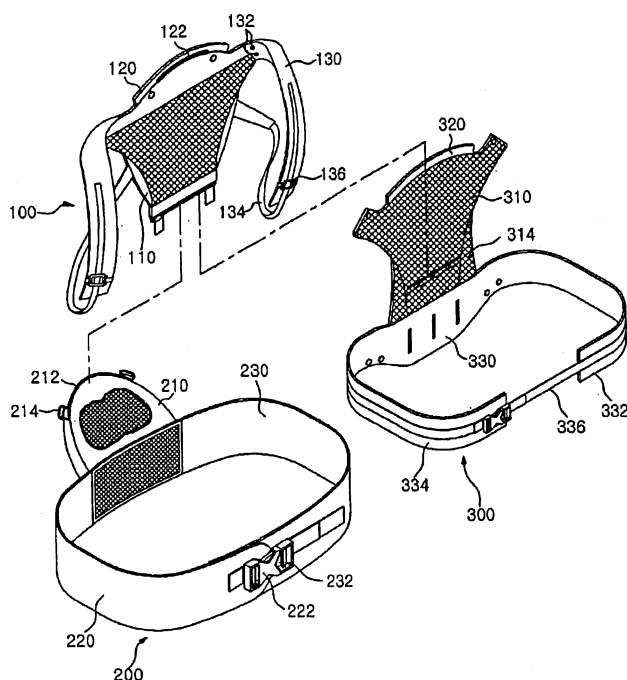
(51)⁷ **A47D 13/08**

(13) **B**

(21) 1-2015-02265 (22) 25.07.2014
(86) PCT/KR2014/006810 25.07.2014 (87) WO2015/080363 04.06.2015
(30) 20-2013-0009776 27.11.2013 KR
(45) 25.10.2019 379 (43) 25.08.2016 341
(73) I-ANGEL CO., LTD. (KR)
#105, 1F, 106, Gwangdeokseo-ro, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do 425-807,
Republic of Korea
(72) LEE Jin-Seop (KR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **ĐỊU NGỒI DÀNH CHO BÉ**

(57) Sáng chế đề cập đến địu ngồi dành cho bé dùng để giữ em bé bao gồm giá đeo có chi tiết đỡ thứ nhất có khả năng đỡ em bé, và dây đeo vai được gắn vào vai người sử dụng khi người sử dụng đeo giá đeo; đế ngồi nối riêng biệt với giá đeo, có đai thắt lưng được gắn chặt quanh thắt lưng người sử dụng, và để giữ hông của em bé trên đó; và lớp phủ giá đeo nối riêng biệt với giá đeo, và có chi tiết đỡ thứ hai có khả năng đỡ thân em bé, và đai khung xương chậu được nối với phần dưới của chi tiết đỡ thứ hai và đeo quanh thân người sử dụng để đỡ hông của em bé, trong đó đế ngồi hoặc lớp phủ giá đeo được nối với giá đeo tùy thuộc vào kiểu sử dụng.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến địu ngồi dành cho bé; và, cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến địu ngồi dành cho bé cho phép giữ em bé trên ngực người sử dụng hoặc trên lưng người sử dụng một cách thoải mái, và có khả năng thay đổi kiểu sử dụng tùy thuộc vào các hoàn cảnh.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Nói chung, lớp phủ giá đeo được thiết kế để cho phép người sử dụng đi bộ trong khi địu em bé dưới một tuổi, thường em bé mới khoảng 100 ngày sau khi sinh ra hoặc khoảng tám tuổi đó, trên ngực họ hoặc trên lưng họ, do đó cho phép người sử dụng đi ra ngoài với em bé của họ một cách thoải mái và an toàn.

Khi sử dụng lớp phủ giá đeo thông thường nói chung, phần lớn trọng lượng của em bé có thể được mang vào vai người sử dụng qua dây đeo vai. Hơn nữa, tùy thuộc vào tư thế của người sử dụng, người giữ em bé trên ngực họ hoặc trên lưng họ, người sử dụng có thể phải nghiêng về phía trước hoặc về phía sau để giữ được thăng bằng, điều này có thể gây ra việc gắng sức lên cột sống người sử dụng. Ngoài ra, lớp phủ giá đeo thông thường cũng có vấn đề là nó không thoải mái đối với người đeo.

Để giải quyết các vấn đề này về lớp phủ giá đeo thông thường, đã có đề xuất giá đeo gọi là “đế ngồi” được thiết kế để mang trọng lượng của em bé vào thắt lưng hoặc khung xương chậu người sử dụng trong khi cho phép người sử dụng giữ em bé hoặc đặt em bé xuống một cách dễ dàng. Nói chung, đế ngồi này bao gồm đế có chi tiết đỡ trong đó, nhằm cho phép em bé ngồi lên trên; và dây thắt lưng có chi tiết gắn chặt và nối với cả hai đầu của đế. Người sử dụng đeo đế ngồi này trên thắt lưng của họ nhờ sử dụng dây thắt lưng. Tuy nhiên, khi sử dụng đế ngồi thông thường này, thì người sử dụng cần phải ôm một

cánh tay của họ quanh lưng em bé hoặc bụng (phần bụng) vì sự an toàn của em bé. Do đó, người sử dụng không thể sử dụng cả hai cánh tay của họ một cách tự do. Nhất là, được dùng khi đi ra bên ngoài, nếu em bé ngủ thiếp đi trên đế ngồi, thì người sử dụng phải giữ em bé trên đế ngồi cẩn thận hơn, khiến cho các vận động của họ bị hạn chế. Để giải quyết các vấn đề này, đã có đề xuất sản phẩm kết hợp lớp phủ giá đeo và đế ngồi sao cho đế ngồi được gắn chặt vào đầu dưới của lớp phủ giá đeo.

Tuy nhiên, khi em bé lớn lên, em bé sẽ tăng trọng lượng. Nếu người sử dụng địu em bé nặng hơn nhiều so với sản phẩm kết hợp lớp phủ giá đeo và đế ngồi, thì tải trọng lớn quá mức có thể tác dụng vào vai người sử dụng, gây ra việc gắng sức hoặc đau vai.

Hơn nữa, tùy thuộc vào các hoàn cảnh như thể lực người sử dụng, tư thế ưa thích, vóc dáng em bé, mục đích sử dụng, môi trường sử dụng, v.v., kiểu sử dụng như tư thế của em bé và/hoặc trạng thái mà trong đó người sử dụng đeo sản phẩm cần được thay đổi một cách thích hợp. Tuy nhiên, do sản phẩm thông thường chỉ tạo ra một kiểu, nên người sử dụng khó sử dụng sản phẩm theo cách thích hợp tùy thuộc vào các hoàn cảnh.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Xem xét các vấn đề trên đây, sáng chế đề xuất địu ngồi dành cho bé được thiết kế để không tác dụng tải trọng quá mức lên vai người sử dụng ngay cả khi em bé lớn lên và tăng trọng lượng.

Hơn nữa, sáng chế còn đề xuất địu ngồi dành cho bé có khả năng thay đổi kiểu sử dụng tùy thuộc vào các hoàn cảnh như thể lực người sử dụng, tư thế ưa thích, vóc dáng em bé, mục đích sử dụng, môi trường sử dụng, v.v..

Tuy nhiên, các vấn đề được sáng chế giải quyết sẽ không bị giới hạn ở phần mô tả trên đây và các vấn đề khác có thể được hiểu rõ bởi các chuyên gia trung bình trong lĩnh vực từ phần mô tả dưới đây.

Các hiệu quả có lợi của sáng chế

Theo các phương án thực hiện làm ví dụ của sáng chế, do có thể nối theo lựa chọn đế ngồi hoặc lớp phủ giá đeo vào giá đeo tùy thuộc vào trọng lượng của em bé, sự tác dụng của tải trọng quá mức lên vai người sử dụng có thể được ngăn chặn.

Hơn nữa, do đế ngồi hoặc lớp phủ giá đeo có thể được gắn vào hoặc tháo ra khỏi giá đeo theo lựa chọn, nên có thể thay đổi kiểu sử dụng tùy thuộc vào các hoàn cảnh như thể lực người sử dụng, tư thế ưu thích, vóc dáng em bé, mục đích sử dụng, môi trường sử dụng, v.v..

Hơn nữa, do có thể thay đổi tư thế của em bé tùy thuộc vào các hoàn cảnh, nên cả người sử dụng và em bé có thể cảm thấy thoải mái khi người sử dụng giữ em bé trên ngực họ hoặc trên lưng họ.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

FIG.1 là hình vẽ dạng sơ đồ thể hiện các bộ phận cấu thành của địu ngồi dành cho bé theo phương án thực hiện làm ví dụ của sáng chế.

FIG.2 là hình vẽ dạng sơ đồ thể hiện trạng thái trong đó giá đeo và đế ngồi trên FIG.1 được nối.

FIG.3 là hình vẽ dạng sơ đồ thể hiện trạng thái trong đó giá đeo và đế ngồi trên FIG.1 được tháo ra.

FIG.4 là hình vẽ dạng sơ đồ thể hiện trạng thái trong đó giá đeo và lớp phủ giá đeo trên FIG.1 được nối.

FIG.5 là hình vẽ dạng sơ đồ thể hiện trạng thái trong đó giá đeo và lớp phủ giá đeo trên FIG.1 được tháo ra.

Mô tả chi tiết các phương án ưu tiên thực hiện sáng chế

Các lợi ích và dấu hiệu của sáng chế và các cách để đạt được chúng sẽ được hiểu rõ từ phần mô tả dưới đây của các phương án thực hiện làm ví dụ có dựa vào các hình vẽ kèm theo. Các phương án thực hiện làm ví dụ sẽ được mô tả chi tiết khiến cho nội dung sáng chế có thể được thực hiện một cách dễ dàng bởi ^{người có hiểu biết} ~~các chuyên gia~~ trung bình trong lĩnh vực. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng các

phương án thực hiện làm ví dụ không dùng để giới hạn phạm vi của sáng chế theo cách bất kỳ và các cải biến khác có thể được tạo ra mà không nằm ngoài nội dung kỹ thuật của sáng chế. Phạm vi của nội dung sáng chế sẽ được xác định bởi các điểm yêu cầu bảo hộ kèm theo, chứ không phải bởi phần mô tả chi tiết của các phương án thực hiện làm ví dụ.

Trong phần mô tả dưới đây, khi có mối liên quan là phần mô tả chi tiết về các chức năng hoặc kết cấu đã biết trong lĩnh vực kỹ thuật này có thể cản trở việc hiểu rõ nội dung sáng chế, phần mô tả chi tiết của nó sẽ được bỏ qua. Hơn nữa, các thuật ngữ dùng trong phần mô tả này được xác định có tính đến các chức năng của chúng theo các phương án thực hiện làm ví dụ của sáng chế, và các định nghĩa của chúng có thể được thay đổi tùy thuộc vào các mục đích của người sử dụng hoặc người vận hành hoặc người thực hành. Do đó, các định nghĩa về các thuật ngữ dùng trong phần mô tả này cần được hiểu trên cơ sở toàn bộ bộ lộ của sáng chế.

FIG.1 là hình vẽ dạng sơ đồ thể hiện các bộ phận cấu thành của đệm ngồi dành cho bé theo phương án thực hiện làm ví dụ của sáng chế.

Theo FIG.1, đệm ngồi dành cho bé theo phương án thực hiện làm ví dụ bao gồm giá đeo 100 để đỡ thân em bé khi người sử dụng giữ em bé trên ngực họ hoặc trên lưng họ; đế ngồi 200 có khả năng được nối với giá đeo 100 và để đỡ hông em bé; và lớp phủ giá đeo 300 có khả năng được nối với giá đeo 100, để quấn quanh thân em bé. Các bề mặt ngoài của giá đeo 100, đế ngồi 200 và lớp phủ giá đeo 300 có thể được làm bằng vật liệu mềm như vải vì sợ rằng người sử dụng và em bé sẽ cảm thấy không thoải mái khi sử dụng chúng. Giá đeo 100 có thể được nối theo lựa chọn với đế ngồi 200 hoặc lớp phủ giá đeo 300. Tùy thuộc vào chi tiết nào trong số đế ngồi 200 hoặc lớp phủ giá đeo 300 được nối với giá đeo 100, kiểu sử dụng có thể được thay đổi.

Trong phần mô tả dưới đây, việc nối giữa các bộ phận cấu thành theo mỗi kiểu sử dụng và kết cấu chi tiết của chúng sẽ được mô tả.

FIG.2 là hình vẽ dạng sơ đồ thể hiện trạng thái trong đó giá đeo và đế ngồi trên FIG.1 được nối. FIG.3 là hình vẽ dạng sơ đồ thể hiện trạng thái trong đó giá đeo và đế ngồi trên FIG.1 được tháo ra.

Theo FIG.2 và FIG.3, giá đeo 100 có thể có chi tiết đỡ thứ nhất 110 để đỡ thân em bé; các dây đeo vai 130 được gắn vào vai người sử dụng; phần nối trên 120 được gắn chặt vào lớp phủ giá đeo 300; và phần nối dưới 140 được gắn chặt vào đế ngồi 200 hoặc lớp phủ giá đeo 300.

Một phần của chi tiết đỡ thứ nhất 110 được đưa vào tiếp xúc với lưng em bé có thể được làm bằng vật liệu mềm. Phần nối trên 120 được tạo ra tại phần trên của chi tiết đỡ thứ nhất 110. Phần nối trên 120 có thể có băng khóa kéo 122 tạo ra đoạn khóa kéo được gắn chặt vào phần nối trên 320 (xem FIG.5) của lớp phủ giá đeo 300. Phương án thực hiện làm ví dụ này sẽ được mô tả cho trường hợp trong đó phần nối trên 120 và phần nối trên 320 của lớp phủ giá đeo 320 được gắn chặt vào nhau bởi khóa kéo. Tuy nhiên, phương án thực hiện làm ví dụ này có thể không bị giới hạn ở đó, và phần nối trên 120 của giá đeo 100 và phần nối trên 320 của lớp phủ giá đeo 300 có thể được gắn chặt vào nhau bởi chi tiết gắn chặt khác như cơ cấu kiểu khuy bấm.

Túi 112 để chứa các sản phẩm dùng cho em bé có kích thước nhỏ hoặc các thứ tương tự có thể được tạo ra tại bề mặt sau của chi tiết đỡ thứ nhất 110.

Các dây đeo vai 130 lần lượt được nối với hai phía đối nhau của chi tiết đỡ thứ nhất 110. Khi gắn chặt vào vai người sử dụng, các dây đeo vai 130 dùng để mang trọng lượng của em bé vào vai người sử dụng. Hơn nữa, mỗi dây đeo vai 130 có thể được trang bị chi tiết gắn chặt phụ 132. Chi tiết gắn chặt phụ 132 dùng để nối giá đeo 100 và lớp phủ giá đeo 300 nhờ, ví dụ, cơ cấu kiểu khuy bấm để không tách rời ra khỏi nhau trên vai người sử dụng khi giá đeo 100 và lớp phủ giá đeo 300 được nối với nhau. Hơn nữa, chi tiết gắn chặt phụ 132 có thể được tạo ra tại các vị trí nơi dây đeo vai 130 được nối với chi tiết đỡ thứ nhất 110.

Trong khi đó, dây đeo vai 130 có thể có quai vòng ôm vai 134. Quai vòng ôm vai 134 để cho phép dây đeo vai 130 và một phần của phần bên của

chi tiết đỡ thứ nhất 110 tạo ra đường cong kín và được đỡ trên vai người sử dụng. Chiều dài của quai vòng ôm vai 134 có thể được điều chỉnh bởi bộ điều chỉnh chiều dài 136.

Phần nối dưới 140 có thể có băng khóa kéo 142 tạo ra đoạn khóa kéo nhằm cho phép giá đeo 100 được gắn chặt vào đế ngồi 200. Phương án thực hiện làm ví dụ này sẽ được mô tả cho trường hợp trong đó phần nối dưới 140 và đế ngồi 200 được gắn chặt vào nhau bởi khóa kéo. Tuy nhiên, phương án thực hiện làm ví dụ này có thể không bị giới hạn ở đó, và phần nối dưới 140 của giá đeo 100 và đế ngồi 200 có thể được gắn chặt vào nhau bởi chi tiết gắn chặt khác như cơ cấu kiểu khuy bấm. Hơn nữa, phần nối trên 140 có thể có các quai gắn chặt 144, các quai này hỗ trợ cho việc nối của giá đeo 100 và đế ngồi 200 khi phần nối dưới 140 và đế ngồi 200 được nối. Các quai gắn chặt 144 có thể có khóa dán trên đó. Khi được gập, các quai gắn chặt 144 có thể được duy trì ở trạng thái được gập bởi khóa dán.

Đế ngồi 200 bao gồm chi tiết đế 210, mà hông em bé được ngồi lên đó; và các đai thắt lưng 220 và 230 kéo dài từ hai phía đối nhau của chi tiết đế 210. Chi tiết đế 210 có thể kết hợp trong đó chi tiết (đệm) có khả năng cho phép em bé cảm thấy mềm mại và thoải mái khi hông em bé được đặt ngồi lên chi tiết đế 210. Băng khóa kéo 212 được ăn khớp với băng khóa kéo 142 của phần nối dưới 140 của giá đeo 100 có thể được tạo ra tại phần trên của chi tiết đế 210. Hơn nữa, các vòng gắn chặt 214 nhằm cho phép các quai gắn chặt 144 của giá đeo 100 luôn luôn qua đó cũng được tạo ra tại phần trên của chi tiết đế 210.

Các đai thắt lưng 220 và 230 bao gồm đai thắt lưng bên phải 220 kéo dài từ phía bên phải của chi tiết đế 210 và đai thắt lưng bên trái 203 kéo dài từ phía bên trái của chi tiết đế 210. Các đai thắt lưng 220 và 230 được đeo trên thắt lưng người sử dụng, do đó cho phép đế ngồi 200 được đỡ một cách ổn định trên người sử dụng. Hơn nữa, quai thắt lưng 231 nối với đai thắt lưng bên trái 230 có thể cũng được tạo ra. Quai thắt lưng 231 được dùng để thắt chặt các đai thắt lưng 220 và 230 khiến cho các đai thắt lưng 220 và 230 gắn chặt cố

định vào thắt lưng người sử dụng. Khóa 232 được tạo ra tại đầu của quai thắt lưng 231, và khung khóa 222 được tạo ra tại đai thắt lưng bên phải 220. Khi khóa 232 được lắp vào trong khung khóa 222, đai thắt lưng bên trái 230 và đai thắt lưng bên phải 220 có thể được giữ vào nhau. Hơn nữa, cũng tạo ra bộ điều chỉnh chiều dài có khả năng điều chỉnh chiều dài của quai thắt lưng 231. Do đó, bằng cách điều chỉnh chiều dài của quai thắt lưng 231 khi cần, các đai thắt lưng 220 và 230 có thể được thắt chặt để được giữ chắc chắn vào thắt lưng người sử dụng.

Phương án thực hiện làm ví dụ này được mô tả cho trường hợp ví dụ nối quai thắt lưng 231 với đai thắt lưng bên trái 230. Tuy nhiên, phương án thực hiện làm ví dụ có thể không bị giới hạn ở đó. Bằng cách ví dụ, quai thắt lưng 231 có thể được tạo ra tại đai thắt lưng bên phải 220, hoặc quai thắt lưng 231 có thể được bỏ qua và các đai thắt lưng bên trái 230 và bên phải 220 có thể được gắn chặt vào nhau bởi khóa dán hoặc các loại khóa tương tự.

Như được nêu trên, khi sử dụng giá đeo 100 và đế ngồi 200 theo cách kết hợp, thì người sử dụng có thể giữ em bé theo tư thế ngồi.

Trong khi đó, nếu người sử dụng chỉ cần giữ em bé mà không sử dụng đế ngồi 200, thì đế ngồi 200 có thể được tháo ra khỏi giá đeo 100, và thay vào đó lớp phủ giá đeo 300 có thể nối với giá đeo 100, do đó cho phép người sử dụng giữ em bé một cách thoải mái.

Trong phần mô tả dưới đây, kết cấu cụ thể trong đó giá đeo 100 và lớp phủ giá đeo 300 được nối sẽ được giải thích có dựa vào FIG.4 và FIG.5.

FIG.4 là hình vẽ dạng sơ đồ thể hiện trạng thái trong đó giá đeo và lớp phủ giá đeo trên FIG.1 được nối, và FIG.5 là hình vẽ dạng sơ đồ thể hiện trạng thái trong đó giá đeo và lớp phủ giá đeo trên FIG.1 được tháo ra.

Trên FIG.4 và FIG.5, giá đeo 100 có thể được gắn chặt vào lớp phủ giá đeo 300, do đó cho phép người sử dụng giữ em bé thoải mái một cách mái và tiện lợi.

Nhằm mô tả chi tiết hơn, lớp phủ giá đeo 300 bao gồm chi tiết đỡ thứ hai 310 để đỡ thân em bé khi nối với giá đeo 100; phần nối trên 320 được gắn

chặt vào phần nổi trên 120 của giá đeo 100; và đai khung xương chậu 330 được nối với phía dưới của chi tiết đỡ thứ hai 310 và đeo quanh thân người sử dụng. Hơn nữa, phần nổi dưới 340 được gắn chặt vào phần nổi dưới 140 của giá đeo 100 có thể được tạo ra tại một bề mặt của chi tiết đỡ thứ hai 310, và chi tiết gắn chặt phụ 312 được nối với chi tiết gắn chặt phụ 132 của giá đeo 100 có thể cũng được tạo ra. Phần nổi trên 320, phần nổi dưới 340 và chi tiết gắn chặt phụ 312 của lớp phủ giá đeo 300 có thể được tạo ra lần lượt tại các vị trí tương ứng với phần nổi trên 120, phần nổi dưới 140 và chi tiết gắn chặt phụ 132 của giá đeo 100.

Phần cánh 314 kéo dài từ cả hai phía của chi tiết đỡ thứ hai 310 có thể được tạo ra tại phần dưới của chi tiết đỡ thứ hai 310. Phần cánh 314 có thể được tạo ra để nằm giữa hai chân của em bé khi em bé được giữ bởi người sử dụng. Phần cánh 314 khiến cho hai chân của em bé được mở ra với chiều rộng nhất định.

Phần nổi trên 320 của lớp phủ giá đeo 300 có thể có băng khóa kéo 322 được ăn khớp với băng khóa kéo 122 của phần nổi trên 120 của giá đeo 100. Hơn nữa, phần nổi trên 320 cũng có thể được trang bị con trượt để đóng hoặc mở khóa kéo. Tuy nhiên, ở đây con trượt có thể được tạo ra trên phía của giá đeo 100. Hơn nữa, phần nổi dưới 340 của lớp phủ giá đeo 300 cũng có thể có băng khóa kéo 342 được ăn khớp với băng khóa kéo 142 của phần nổi dưới 140 của giá đeo 100.

Phương án thực hiện làm ví dụ này được mô tả cho trường hợp ví dụ nối giá đeo 100 và lớp phủ giá đeo 300 bằng các khóa kéo tạo ra tại các phần nổi trên và dưới của nó. Tuy nhiên, phương án thực hiện làm ví dụ này có thể không bị giới hạn ở đó, nhưng giá đeo 100 và lớp phủ giá đeo 300 có thể được gắn chặt vào nhau nhờ sử dụng chi tiết gắn chặt nói chung khác như cơ cấu kiểu khuy bấm.

Phần nổi dưới 340 của lớp phủ giá đeo 300 có thể còn có các vòng gắn chặt 344 nhằm cho phép các quai gắn chặt 144 của giá đeo 100 luồn qua đó.

Hơn nữa, chi tiết gắn chặt phụ 312 có thể cũng được tạo ra trên phía của lớp phủ giá đeo 300 nơi phần nối dưới 340 được tạo ra.

Như được nêu trên, giá đeo 100 và lớp phủ giá đeo 300 có thể nối với nhau bởi các phần nối trên và dưới của giá đeo 100 và lớp phủ giá đeo 300. Do vậy, giá đeo 100 và lớp phủ giá đeo 300 có thể được gắn vào hoặc tháo ra khỏi nhau một cách dễ dàng, và khi được kết hợp với nhau, chúng có thể được gắn chặt cố định vào nhau.

Trong khi đó, đai khung xương chậu 300 có đai khung xương chậu bên trái 332 kéo dài về bên trái và đai khung xương chậu bên phải 334 kéo dài về bên phải. Đai khung xương chậu 330 có thể được trang bị quai khung xương chậu 336 để khiến cho đai khung xương chậu bên trái 332 và đai khung xương chậu bên phải 334 trên khung xương chậu hoặc thắt lưng người sử dụng được kéo gần vào nhau khi người sử dụng giữ em bé trên lưng.

Khóa 331 có thể được tạo ra tại đai khung xương chậu bên trái 332, và khung khóa 333 có thể được tạo ra tại đai khung xương chậu bên phải 334. Sau khi người sử dụng đeo giá đeo 100 và lớp phủ giá đeo 300, bằng cách nối khóa 331 và khung khóa 333, người sử dụng có thể giữ em bé một cách ổn định.

Dưới đây, hoạt động và hiệu quả của địu ngồi dành cho bé có kết cấu nêu trên sẽ được mô tả có dựa vào các hình vẽ từ FIG.1 đến FIG.5.

Địu ngồi dành cho bé theo phương án thực hiện làm ví dụ bao gồm, như được thể hiện trên FIG.1, ba bộ phận: giá đeo 100, đế ngồi 200 và lớp phủ giá đeo 300. Theo nhu cầu, giá đeo 100 có thể được nối với đế ngồi 200 hoặc với lớp phủ giá đeo 300.

Trước hết, trong trường hợp sử dụng giá đeo 100 và đế ngồi 200 theo cách kết hợp, hai bộ phận có thể được nối nhờ sử dụng khóa kéo. Cụ thể là, bằng cách kéo con trượt sau khi gắn chặt bằng khóa kéo 142 của phần nối dưới 140 của giá đeo 100 vào băng khóa kéo 212 của đế ngồi 200, giá đeo 100 và đế ngồi 200 có thể nối với nhau. Sau khi nối phần nối dưới 140 của giá đeo 100 và đế ngồi 200 nhờ sử dụng khóa kéo, các quai gắn chặt 144 của giá đeo 100 có thể được cài vào trong các vòng gắn chặt 214 của đế ngồi. Sau đó, bằng

cách gập các quai gắn chặt 144 và gắn chúng nhờ sử dụng khóa dán, các vòng gắn chặt 214 và các quai gắn chặt 144 có thể được giữ vào nhau. Theo cách này, nhờ sử dụng khóa kéo và các quai gắn chặt 144, giá đeo 100 và đế ngồi 200 có thể được nối với nhau một cách dễ dàng và được sử dụng theo cách kết hợp.

Phương án thực hiện làm ví dụ này được mô tả cho trường hợp nối giá đeo 100 và đế ngồi 200 bằng cách sử dụng khóa kéo. Tuy nhiên, phương án thực hiện làm ví dụ có thể không bị giới hạn ở đó, và cơ cấu gắn chặt bất kỳ có thể được sử dụng với điều kiện là người sử dụng có khả năng nối giá đeo và đế ngồi một cách dễ dàng nhờ cơ cấu gắn chặt này.

Sau khi giá đeo 100 và đế ngồi 200 được kết hợp, người sử dụng có thể đeo các dây đeo vai 130 của giá đeo 100. Sau đó, người sử dụng có thể nối đai thắt lưng bên trái 230 và đai thắt lưng bên phải 220 quanh thắt lưng người sử dụng bằng cách gắn chặt khóa 232 và khung khóa 222 của đế ngồi 200 vào nhau và thắt chặt các đai thắt lưng 220 và 230 quanh thắt lưng người sử dụng.

Ở trạng thái này, bằng cách đặt em bé lên chi tiết đế 210 của đế ngồi 200, người sử dụng có thể giữ em bé một cách thoải mái. Hơn nữa, bằng cách điều chỉnh chiều dài của quai thắt lưng 231 một cách thích hợp trong khi giữ em bé, người sử dụng có thể có khả năng giữ em bé một cách ổn định. Lúc này, em bé có thể được giữ với ngực của họ tiếp xúc chắc chắn với chi tiết đỡ thứ nhất 110 của giá đeo 100.

Theo FIG.3, khi em bé được ngồi trên đế ngồi 200, các chân của em bé có thể được mở ra do chiều rộng b của đế ngồi 200. Ở đây, chiều rộng b của đế ngồi 200 có thể được xác định là chiều rộng lớn nhất của chi tiết đế 210. Hơn nữa, chiều rộng nhỏ hơn a của chi tiết đỡ thứ nhất 110 có thể được xác định là chiều rộng của phần đầu dưới nơi phần nối dưới 110 của giá đeo 100 được tạo ra. Chiều rộng nhỏ hơn a của chi tiết đỡ thứ nhất 110 có thể được đặt nhỏ hơn chiều rộng b của đế ngồi 200. Với kết cấu này, hai chân của em bé được xoay

sang bên về cả hai phía của giá đeo 100, khiến cho em bé có thể được giữ một cách thoải mái.

Nếu người sử dụng giữ em bé bằng cách kết hợp đế ngồi 200 và giá đeo 100, thì trọng lượng của em bé có thể được tập trung vào chi tiết đế 210 của đế ngồi 200, và tải trọng tập trung vào chi tiết đế 210 có thể được phân tán đến các dây đeo vai 130 và các đai thắt lưng 220 và 230, khiến cho trọng lượng của em bé có thể được phân tán đến vai người sử dụng và thắt lưng. Do đó, người sử dụng có khả năng giữ em bé trên ngực hoặc trên lưng họ một cách dễ dàng mà không cần phải gắng sức trên thân họ.

Tuy nhiên, nếu trọng lượng của em bé tăng khi em bé lớn lên, thì tải trọng lớn quá mức có thể được tác dụng vào vai người sử dụng cho dù người sử dụng sử dụng đế ngồi 200. Nếu em bé nặng hơn nhiều, nhờ sử dụng giá đeo 100 và lớp phủ giá đeo 300 theo cách kết hợp, thì tải trọng do trọng lượng của em bé có thể được ngăn không cho tập trung vào vai người sử dụng.

Nhằm mô tả chi tiết hơn, trong trường hợp sử dụng giá đeo 100 và lớp phủ giá đeo 300 theo cách kết hợp, phần nối trên 120 của giá đeo 100 và phần nối trên 320 của lớp phủ giá đeo 300 được nối với nhau. Lúc này, băng khóa kéo 122 của phần nối trên 120 của giá đeo 100 và băng khóa kéo 322 của phần nối trên 320 của lớp phủ giá đeo 300 được ăn khớp với với nhau, nhờ vậy phần nối trên 120 của giá đeo 100 và phần nối trên 320 của lớp phủ giá đeo 300 được nối với nhau.

Tương tự, phần nối dưới 140 của giá đeo 100 và phần nối dưới 340 của lớp phủ giá đeo 300 cũng có thể được nối với nhau bằng khóa kéo. Theo cách này, giá đeo 100 và lớp phủ giá đeo 300 có thể được nối với nhau tại các phía trên và phía dưới của chúng. Ngoài ra, các quai gắn chặt 144 của phần nối dưới 140 của giá đeo 100 có thể được cài qua các vòng gắn chặt 344 của phần nối dưới 340 của lớp phủ giá đeo 300. Sau đó, bằng cách gập các quai gắn chặt 144 và gắn chúng nhờ sử dụng khóa dán, các vòng gắn chặt 344 và các quai gắn chặt 144 có thể được giữ vào nhau. Theo cách này, nhờ sử dụng khóa kéo

và các quai gắn chặt 144, giá đeo 100 và lớp phủ giá đeo 300 có thể được nối với nhau một cách dễ dàng và được sử dụng theo cách kết hợp.

Hơn nữa, bằng cách gắn chặt chi tiết gắn chặt phụ 132 của giá đeo 100 và chi tiết gắn chặt phụ 312 của lớp phủ giá đeo 300 vào nhau, giá đeo 100 và lớp phủ giá đeo 300 có thể được nối từ các phía bên của chúng cũng như các phía trên và phía dưới của chúng. Do vậy, giá đeo 100 và lớp phủ giá đeo 300 có thể được sử dụng trong khi được kết hợp một cách vững chắc và ổn định với nhau giống như một cụm.

Cách để giữ em bé nhờ sử dụng giá đeo 100 và lớp phủ giá đeo 300 được kết hợp như được nêu trên sẽ được giải thích vắn tắt. Sau khi người sử dụng đeo các dây đeo vai 130 của giá đeo 130, sau đó người sử dụng có thể đeo đai khung xương chậu 330 của lớp phủ giá đeo 300 quanh khung xương chậu hoặc thắt lưng của họ và nối đai khung xương chậu bên trái 332 và đai khung xương chậu bên phải 334 với nhau bằng cách gắn chặt khung khóa 333 và khóa 332 vào nhau.

Sau khi người đeo giá đeo 100 và lớp phủ giá đeo 300 vào thân họ theo cách này, người sử dụng có thể đặt em bé trong khoảng trống giữa chi tiết đỡ thứ hai 310 của lớp phủ giá đeo 300 và ngực người sử dụng và đặt hông em bé tại phần giữa của chi tiết đỡ thứ hai 310. Theo cách này, người sử dụng có thể giữ em bé một cách thoải mái. Lúc này, tư thế của em bé có thể được đặt sao cho ngực em bé tương ứng với phần trên của chi tiết đỡ thứ hai 310, và các chân của em bé có thể được mở ra do sự có mặt của các phần cánh 314.

Ở đây, theo FIG.5, chiều rộng nhỏ hơn c của phần cánh 314 của lớp phủ giá đeo 300 có thể được tạo ra lớn hơn chiều rộng nhỏ hơn a của giá đeo 100. Hơn nữa, chiều rộng nhỏ hơn c của phần cánh 314 cũng có thể được đặt lớn hơn chiều rộng b của đế ngồi 200. Bằng cách đặt chiều rộng nhỏ hơn c của phần cánh 314 của lớp phủ giá đeo 300 lớn hơn chiều rộng b của đế ngồi 200, các chân của em bé có thể được mở ra rộng hơn khi giữ em bé với lớp phủ giá đeo 300 so với trong trường hợp giữ em bé với đế ngồi 200.

Như được nêu trên, trong trường hợp mà em bé nặng hơn nhiều và người sử dụng cần gắng sức quá mức trên vai họ khi sử dụng đế ngồi 200, thì lớp phủ giá đeo 300, thay cho đế ngồi 200, có thể được sử dụng theo cách kết hợp với giá đeo 100. Trong trường hợp này, do các chân của em bé mở ra rộng hơn so với trong trường hợp sử dụng đế ngồi 200, nên tải trọng do trọng lượng của em bé có thể được phân tán đồng đều hơn, khi so sánh với trường hợp sử dụng đế ngồi 200. Do đó, nhờ sử dụng lớp phủ giá đeo 300 thay cho đế ngồi 200 khi em bé nặng hơn nhiều, việc gắng sức trên vai người sử dụng có thể được giảm.

Như được mô tả trên đây, theo phương án thực hiện làm ví dụ, do điều kiện dành cho bé có thể được sử dụng trong khi thay đổi cách hoặc kiểu sử dụng nó tùy thuộc vào các hoàn cảnh, người sử dụng có khả năng giữ em bé trên ngực hoặc trên lưng một cách tiện lợi tùy thuộc vào các hoàn cảnh.

Mặc dù các phương án thực hiện làm ví dụ theo sáng chế được mô tả trên đây có dựa vào các hình vẽ kèm theo, người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực sẽ hiểu rằng sáng chế có thể được thực hiện theo các cách khác mà không thay đổi các dấu hiệu cần thiết hoặc nội dung của sáng chế. Do đó, cần hiểu rằng các phương án thực hiện làm ví dụ được mô tả trên đây không bị giới hạn ở đó, mà chỉ là ví dụ theo mọi khía cạnh. Phạm vi của sáng chế được xác định bởi các điểm yêu cầu bảo hộ dưới đây, không phải bởi phần mô tả chi tiết, và cần bao gồm tất cả các biến thể và cải biến đạt được từ phạm vi của các điểm yêu cầu bảo hộ và các dấu hiệu tương đương nằm trong phạm vi của sáng chế.

Đơn này trên cơ sở và yêu cầu quyền ưu tiên từ đơn Hàn Quốc số 20-2013-0009776, nộp ngày 27.11.2013, toàn bộ nội dung của đơn ưu tiên này được đưa vào đây bằng cách viện dẫn.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Địu ngôi dành cho bé dùng để giữ em bé bao gồm: giá đeo có chi tiết đỡ thứ nhất có khả năng đỡ thân em bé khi người sử dụng giữ em bé, và dây đeo vai được gắn vào vai người sử dụng khi người sử dụng đeo giá đeo; đế ngôi nổi riêng biệt với giá đeo, có đai thắt lưng được gắn chặt quanh thắt lưng người sử dụng, và để giữ hông của em bé trên đó; và lớp phủ giá đeo nổi riêng biệt với giá đeo, và có chi tiết đỡ thứ hai có khả năng đỡ thân em bé, và đai khung xương chậu được nối với phần dưới của chi tiết đỡ thứ hai và đeo quanh thân người sử dụng để đỡ hông của em bé, trong đó đế ngôi hoặc lớp phủ giá đeo được nối với giá đeo tùy thuộc vào kiểu sử dụng.
2. Địu ngôi dành cho bé theo điểm 1, trong đó khi giá đeo và lớp phủ giá đeo được nối riêng biệt với nhau, chi tiết đỡ thứ hai được phủ chồng lên chi tiết đỡ thứ nhất.
3. Địu ngôi dành cho bé theo điểm 1, trong đó lớp phủ giá đeo còn có phần cánh có chiều rộng nhỏ hơn lớn hơn chiều rộng nhỏ hơn của chi tiết đỡ thứ nhất và chiều rộng của đế ngôi để cho phép các chân của em bé được mở ra.
4. Địu ngôi dành cho bé theo điểm 1, trong đó giá đeo gồm có: phần nổi trên được nối với lớp phủ giá đeo; và phần nổi dưới được nối với đế ngôi hoặc lớp phủ giá đeo.
5. Địu ngôi dành cho bé theo điểm 4, trong đó phần nổi trên được nối với lớp phủ giá đeo bởi khóa kéo, và phần nổi dưới được nối với lớp phủ giá đeo hoặc đế ngôi bởi khóa kéo.
6. Địu ngôi dành cho bé theo điểm 4, trong đó giá đeo còn có chi tiết gắn chặt phụ được gắn chặt vào lớp phủ giá đeo.

7. Địu ngồi dành cho bé theo điểm 6, trong đó chi tiết gắn chặt phụ gồm có khuy bấm.

8. Địu ngồi dành cho bé theo điểm 4, trong đó phần nối dưới còn có: quai gắn chặt để nối giá đeo với đế ngồi hoặc lớp phủ giá đeo, và mỗi đế ngồi và lớp phủ giá đeo gồm có, tại vị trí tương ứng với quai gắn chặt, vòng gắn chặt, mà quai gắn chặt được nối vào đó bằng cách được cài vào đó.

9. Địu ngồi dành cho bé theo điểm 8, trong đó quai gắn chặt được trang bị khóa dán.

10. Địu ngồi dành cho bé theo điểm 1, trong đó đế ngồi còn có chi tiết để nhằm cho phép hông của em bé được ngồi trên đó, và đai thắt lưng kéo dài từ hai phía đối nhau của chi tiết đế.

FIG. 1

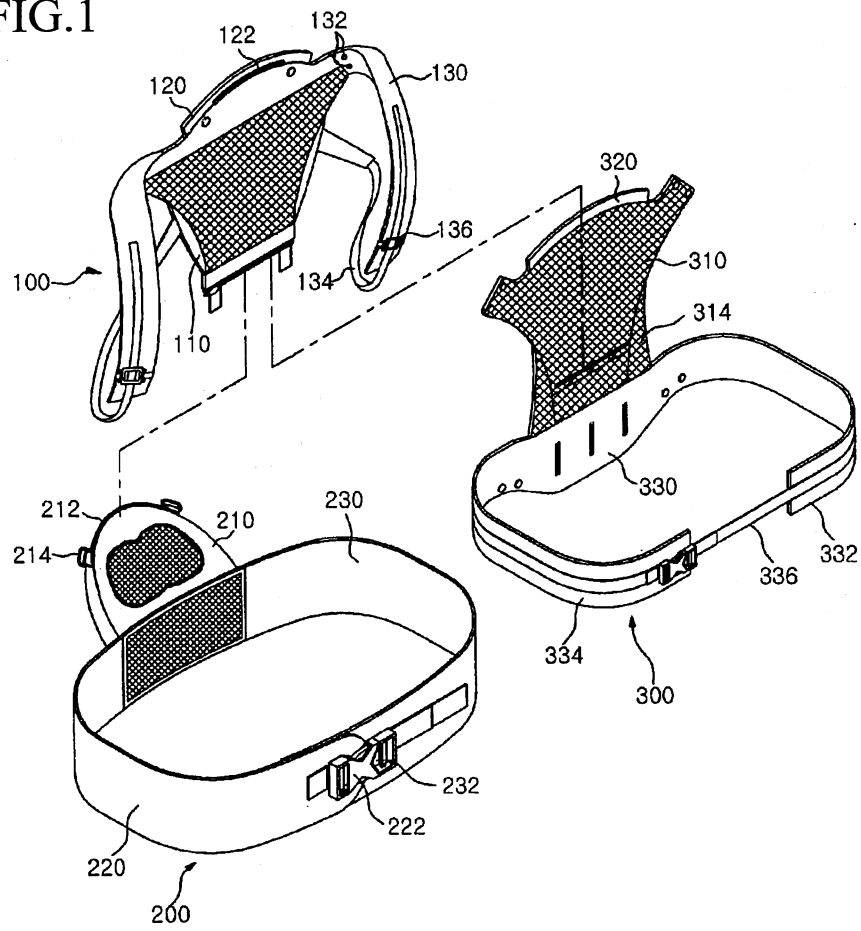


FIG. 2

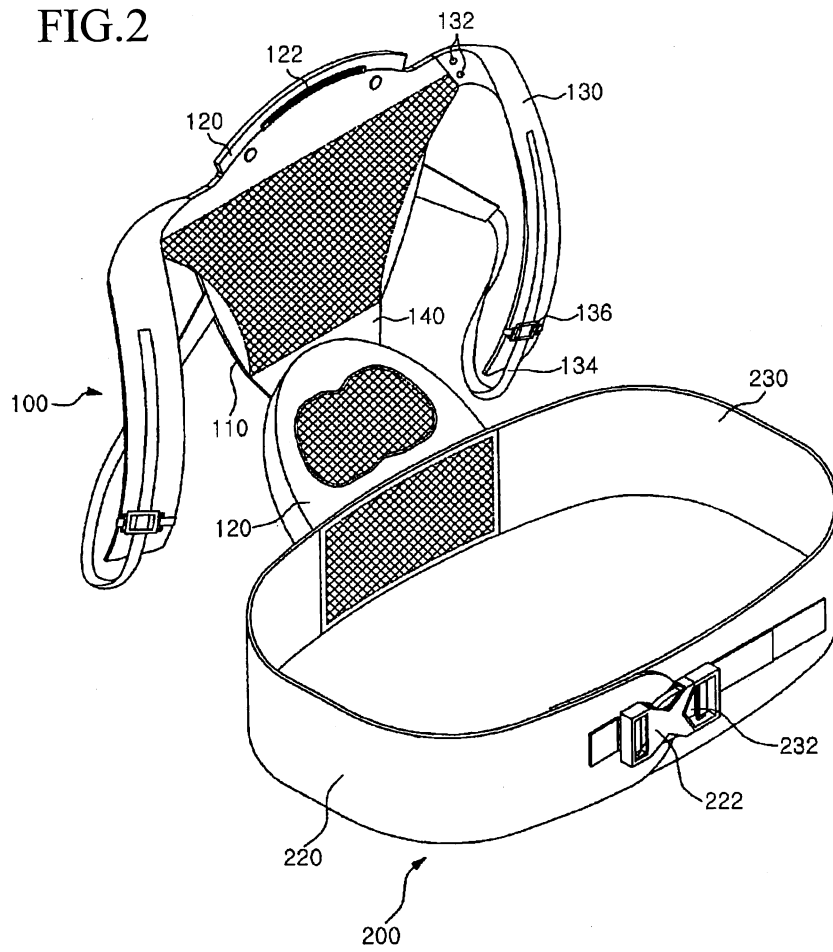


FIG.3

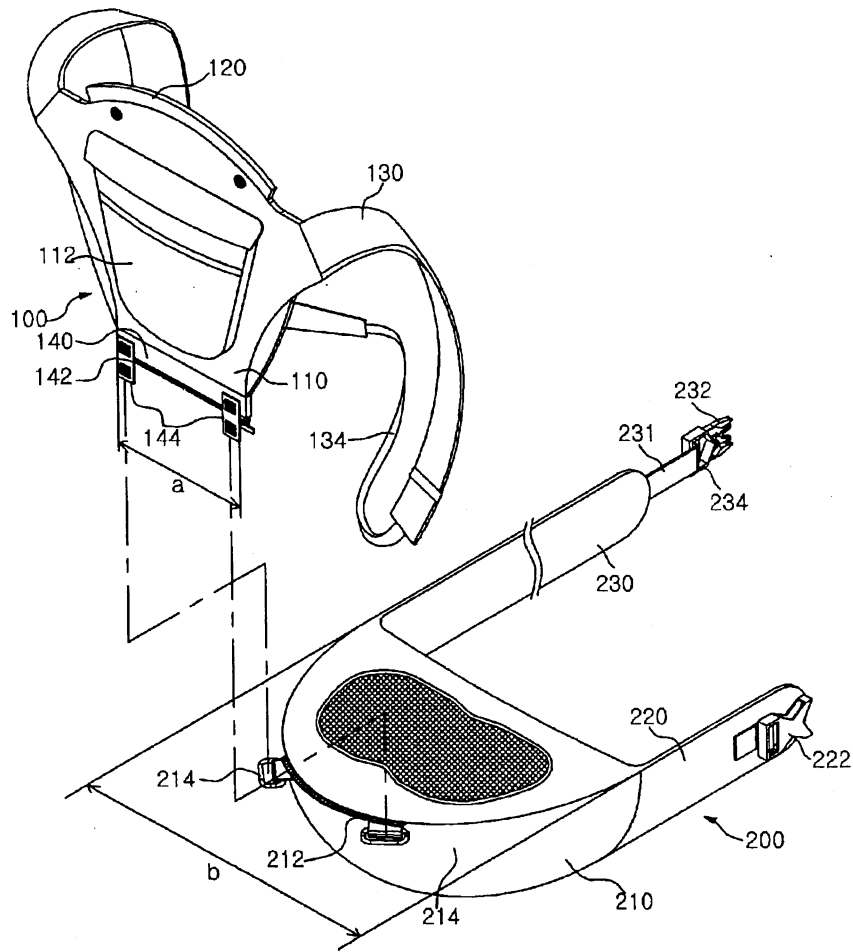


FIG.4

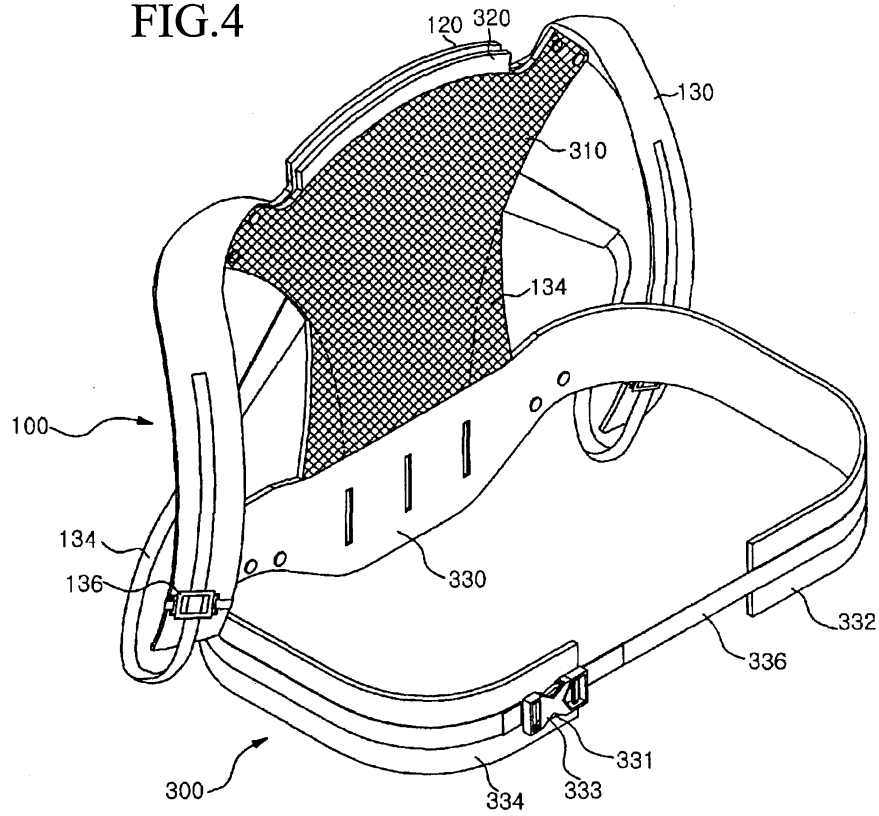


FIG.5

